

Bản án số: 14/2021/HNGĐ-PT

Ngày: 27 - 4 - 2021

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiền

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thế Phương

Ông Ninh Quang Thế

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:**

Ông Phạm Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 12/2021/TLPT-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 28/2021/HNGĐ-ST ngày 19/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 13/2021/QĐXX-PT ngày 31 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Lê Kiều Đ, sinh năm 1995 (vắng).

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985 (có mặt).

Hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã L, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp T1, xã P, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau.

**- Người kháng cáo:** Nguyễn Văn L, là bị đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn chị Lê Kiều Đ trình bày:*

Về hôn nhân: Chị Lê Kiều Đ và anh Nguyễn Văn L kết hôn năm 2014, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Trần Văn T. Do bất đồng quan Đ từ đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt, hôn nhân không hạnh phúc nên chị Đ yêu cầu ly hôn với anh L.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

*Bị đơn anh Nguyễn Văn L trình bày:*

Anh và chị Đ kết hôn năm 2014, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong Lạc. Vợ chồng có cự cãi do bất đồng quan Đ trong cuộc sống, nhưng đó là mâu thuẫn nhỏ, không trầm trọng nên anh không đồng ý ly hôn, yêu cầu được đoàn tụ.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 28/2021/HNGĐ-ST ngày 19/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn T đã quyết định:*

Căn cứ khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Đ a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Kiều Đ về việc ly hôn với ông Nguyễn Văn L.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 04/3/2021 bị đơn Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm; yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử lại bản án sơ thẩm, vì anh không đồng ý ly hôn với chị Đ.

Tại phiên tòa:

Bị đơn, anh L giữ nguyên nội dung kháng cáo, yêu cầu bác đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Cà Mau phát biểu quan Đ:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 28/2021/HNGĐ-ST ngày 19/02/2021 tuyên xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Kiều Đ ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

[2] Xem xét nội dung kháng cáo của anh L không đồng ý ly hôn, anh L cho rằng vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ cự cãi nhau cho nên muốn tiếp tục

quan hệ hôn nhân. Đối với chị Đ cương quyết xin ly hôn vì vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn gay gắt khoảng 2-3 năm nay. Qua lời trình bày của chị Đ là có căn cứ, bởi lẽ anh chị đã ly thân khoảng 06 tháng qua, thời gian qua hai đương sự không gặp mặt nhau và anh Đ cũng không có biện pháp nào khắc phục để vợ chồng hàn gắn hôn nhân. Tại cấp phúc thẩm chị Đ đã nhận được giấy mời tham dự phiên tòa nhưng chị vẫn không có mặt, chứng tỏ chị không có thiện chí hàn gắn. Nhận thấy, để đảm bảo hạnh phúc gia đình thì cần phải có sự vun đắp tình cảm từ hai phía, trong khi anh L muốn hàn gắn nhưng chị Đ lại cương quyết ly hôn. Xét thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bản án sơ thẩm cho chị Đ và anh L ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51 và 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Từ nhận định trên, không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn L; giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 28/2021/HNGĐ-ST ngày 19/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn T.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa được chấp nhận.

[5] Án phí phúc thẩm anh L phải chịu, đã dự nộp được chuyển thu.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn L; giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 28/2021/HNGĐ-ST ngày 19/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau.

*Tuyên xử:*

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Kiều Đ về việc ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

2. Về án phí

2.1- Án phí hôn nhân và gia đình chị Lê Kiều Đ phải chịu 300.000 đồng, chị Đ đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai số 0004317 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn T được chuyển thu.

2.2- Án phí phúc thẩm: Anh Nguyễn Văn L phải chịu 300.000 đồng, anh L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai số 0004693 ngày 04/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn T được chuyển thu.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn T;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hiền**



